

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

ĐỀ ÁN

**Xây dựng huyện Tiên Phước đạt chuẩn
huyện nông thôn mới giai đoạn 2023-2025**

PHẦN I

SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Thực hiện Thông báo số 448-TB/TU ngày 4/11/2022 của Tỉnh ủy về thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy Tiên Phước, thống nhất thời gian phấn đấu xây dựng huyện Tiên Phước đạt chuẩn huyện Nông thôn mới (NTM) trong giai đoạn 2023-2025.

Dựa vào tiềm năng, thế mạnh về phát triển nông - lâm nghiệp, nhất là kinh tế rừng, kinh tế vườn, kinh tế trang trại, với nhiều cây trồng, vật nuôi đa dạng, phong phú, đặc sản, đặc hữu có giá trị kinh tế; nguồn lao động của địa phương khá dồi dào, đội ngũ cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới,... địa phương có điều kiện phát huy hơn nữa những kết quả đạt được để không ngừng nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới theo định hướng trở thành một huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại, du lịch sinh thái trong xây dựng nông thôn mới. Do vậy, việc xây dựng Đề án xây dựng huyện Tiên Phước đạt chuẩn huyện nông thôn mới giai đoạn 2023-2025 là cần thiết, đáp ứng yêu cầu phát triển.

2. Động lực và tiềm năng phát triển

Tiên Phước có vị trí địa lý thuận lợi, nằm trên giao lộ các tuyến giao thông quan trọng (QL40B, ĐT614, ĐT615, ĐT616); nằm trong hành lang phát triển Nam Quảng Nam (Tam Kỳ, Núi Thành, Phú Ninh, Bắc Trà My, Nam Trà My), được định hướng là hạt nhân phát triển cho Cụm Tây Nam Quảng Nam (Tiên Phước - Bắc Trà My - Nam Trà My) có quan hệ kết nối lãnh thổ như sau:

Kết nối về hướng Đông Bắc với Cụm động lực phát triển Chu Lai (Tam Kỳ - Núi Thành - Phú Ninh) thuộc Vùng Đông Quảng Nam thông qua tuyến Quốc lộ 40B và tuyến ĐT 616.

Kết nối về hướng Tây Bắc với các huyện Phước Sơn, Hiệp Đức, Nam Giang,... và xa hơn là Khu kinh tế cửa khẩu Nam Giang thông qua Lào, qua tuyến Đông Trường Sơn, đường Hồ Chí Minh, Quốc lộ 14D.

Kết nối về hướng Tây Nam với khu vực Tây Nguyên và xa hơn là Lào, Campuchia qua cửa khẩu quốc tế Bờ Y thông qua tuyến Quốc lộ 40B.

Kết nối về hướng Đông Nam với tỉnh Quảng Ngãi, khu kinh tế Dung Quất thông qua tuyến Trà My - Trà Bồng và ĐT622.

Lực lượng lao động dồi dào, quỹ đất khá lớn cho phát triển nông lâm nghiệp, công nghiệp, đô thị; điều kiện thổ nhưỡng khí hậu, hệ thống sông suối tương đối thuận lợi cho phát triển nông nghiệp, du lịch sinh thái, cấp nước sinh hoạt và sản xuất; tài nguyên rừng khá phong phú; nguồn cung cấp điện dồi dào; môi trường cơ bản chưa bị ô nhiễm.

Huyện có tiềm năng, thế mạnh về phát triển nông – lâm nghiệp, nhất là kinh tế rừng, kinh tế vườn, kinh tế trang trại, với nhiều cây trồng, vật nuôi đa dạng, phong phú, đặc sản, đặc hữu có giá trị kinh tế.

Tài nguyên nhân văn, nằm trong vùng đất Xứ “*Ngũ Phụng Tề Phi*” Tiên Phước chứa đựng các giá trị văn hóa, lịch sử, truyền thống, nhân văn gắn với tên tuổi Nhà chí sĩ yêu nước Huỳnh Thúc Kháng, vùng đất truyền thống khoa bảng, hiếu học. Truyền thống đó đã kết tinh từ bao đời trong con người xứ Tiên với những phẩm chất và đức tính tốt đẹp, nghị lực và ý chí phấn đấu vươn lên trong khó khăn, tinh thần đùm bọc, đoàn kết, giúp đỡ tương trợ lẫn nhau trong cộng đồng. Đó chính là những giá trị nhân văn to lớn, nguồn sức mạnh nội sinh để địa phương phát triển vươn lên trong công cuộc xây dựng phát triển.

Chiến lược, chương trình, đề án, cơ chế, chính sách, nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 cấp quốc gia, cấp tỉnh đều đặt ưu tiên phát triển khu vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn và miền núi.

Tác động tích cực về nhu cầu nguyên vật liệu, năng lượng, thực phẩm từ các khu đô thị, khu kinh tế, khu du lịch,... đến phát triển của địa phương (Tam Kỳ, Chu Lai, Dung Quốc, Hội An...).

3. Căn cứ xây dựng Đề án

Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025;

Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về huyện nông thôn mới, quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

Kết luận số 91-KL/TU ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam về phát triển bền vững nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh; tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ, huy động, lồng ghép nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh về phân bổ kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025;

Thông báo số 186-TB/TU ngày 16/06/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy Tiên Phước; Thông báo số 448-TB/TU ngày 4/11/2022 của Tỉnh ủy về thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Thường vụ huyện ủy Tiên Phước;

Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020-2025 số 01-NQ/HU ngày 06/8/2020;

Chương trình số 22-CTr/HU ngày 30/11/2021 của Huyện ủy về thực hiện Kết luận số 91-KL/TU ngày 14/10/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ năm, khóa XXII về phát triển bền vững nông nghiệp nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Chương trình số 36-CTr/TU ngày 20/12/2022 của Huyện ủy Tiên Phước về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 12/4/2021 của Huyện ủy về đẩy mạnh phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại, du lịch sinh thái gắn với xây dựng bản sắc văn hóa thuần Việt giai đoạn 2021 - 2025 ;

Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của HĐND huyện về việc thông qua Quy hoạch xây dựng vùng huyện Tiên Phước giai đoạn đến năm 2030.

4. Phạm vi và đối tượng Đề án

Căn cứ các Quyết định, Nghị quyết của Chính phủ, UBND tỉnh, HĐND tỉnh Quảng Nam về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia xã NTM, xã NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu, thôn NTM kiểu mẫu, huyện NTM, huyện NTM nâng cao và cơ chế, chính sách, tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Đề án của UBND tỉnh và Nghị quyết HĐND huyện về hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch của UBND tỉnh về xây dựng xã NTM, huyện NTM, thôn NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025;

Tên gọi của Đề án theo Thông báo số 448-TB/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy Quảng Nam: **Đề án Xây dựng Tiên Phước đạt chuẩn huyện nông thôn mới giai đoạn 2023-2025.**

Triển khai Đề án trong phạm vi toàn huyện theo lộ trình, thời gian đạt chuẩn huyện NTM giai đoạn 2023-2025 và định hướng huyện NTM kiểu mẫu giai đoạn 2025-2030 ở 11 xã theo kế hoạch lộ trình phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao đến năm 2025.

PHẦN II

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ KẾT QUẢ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TIÊN PHƯỚC

1. Điều kiện tự nhiên

Tổng diện tích đất tự nhiên huyện Tiên Phước 45.440 ha (nhóm đất nông nghiệp 41.924 ha, chiếm tỷ lệ 92%; nhóm đất phi nông nghiệp 3.441 ha, chiếm tỷ lệ 7,6%; nhóm đất chưa sử dụng 89 ha, chiếm tỷ lệ 0,2%); huyện có 15 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm 14 xã và 01 thị trấn. Vị trí địa lý, phía Bắc giáp huyện Thăng Bình; phía Nam giáp huyện Bắc Trà My; phía Đông giáp huyện Phú Ninh; phía Tây giáp huyện Hiệp Đức. Địa hình, địa mạo chia thành 3 dạng chủ yếu: vùng đồi núi chiếm 55% tổng diện tích tự nhiên của huyện; vùng gò đồi tiếp giáp với vùng đồi núi chiếm 25% tổng diện tích tự nhiên; vùng bậc thang thấp trũng chiếm 20% tổng diện tích tự nhiên.

2. Thực trạng kinh tế - xã hội và hạ tầng kỹ thuật

Giai đoạn 2016 - 2021 huyện tập trung cơ cấu lại các ngành kinh tế theo hướng thực hiện các nhiệm vụ đột phá, ưu tiên cho đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng đạt 27,47%, thương mại - dịch vụ đạt 54,58%; tỷ trọng nông nghiệp giảm từ 29,07% (năm 2015) xuống còn 17,95% (năm 2021). Cơ cấu lao động chuyển dịch tích cực, tỷ lệ lao động nông nghiệp giảm từ 55,97% (năm 2015) xuống còn 48,52% (năm 2021); lao động công nghiệp - xây dựng tăng từ 22,1% (năm 2015) lên 25,23% (năm 2021); lao động thương mại - dịch vụ tăng từ 21,93% (năm 2015) lên 26,25% (năm 2021); thu nhập bình quân đầu người năm 2021 đạt 42,6 triệu đồng/người/năm. Năm 2021, tỷ lệ hộ nghèo của huyện còn 4,11% (777 hộ), hộ cận nghèo 2,21% (418 hộ).

Năm 2021, giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp (giá so sánh 2015) đạt 704 tỷ đồng. Trong đó, Nông nghiệp 415,3 tỷ đồng, Lâm nghiệp 288,7 tỷ đồng. Tốc độ tăng bình quân hằng năm 6,86%. Tổng diện tích cây hàng năm 4.081 ha; cây lâu năm khoảng 10.111 ha. Tổng đàn gia súc đạt 25.944 con, gia cầm đạt 526.740 con. Giá trị sản xuất ngành công nghiệp (giá so sánh 2015): 1.273 tỷ đồng, tốc độ tăng bình quân hằng năm 30,05%.

Huyện có 03 cụm công nghiệp (CCN) Tài Đa, CCN số 1 Tiên Cảnh, CCN Rừng Cẩm với các dự án hoạt động thuộc các lĩnh vực công nghiệp nhẹ may mặc, giày da, tiểu thủ công nghiệp, chế biến lâm sản,... Ngành nghề truyền thống được khôi phục phát triển, các cơ sở sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp mở rộng quy mô sản xuất, được hỗ trợ chuyển giao công nghệ, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất. Giá trị sản xuất dịch vụ (giá so sánh 2015) 2.453 tỷ đồng, tốc độ tăng bình quân hằng năm 18,93%. Các hoạt động thương mại dịch vụ phát triển tập trung chủ yếu tại trung tâm huyện và trung tâm các xã. Toàn huyện có 3.767 cơ sở kinh doanh, 06 chợ đang hoạt động: chợ Tiên Kỳ, chợ Tiên Thọ, chợ Tiên Cẩm, chợ Tiên Lãnh, chợ Tiên Phong, chợ Tiên Cảnh. Tiên Kỳ là thị trấn huyện lỵ, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục của huyện, đã được công nhận đô thị loại V tại Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của UBND tỉnh. Các khu vực dân cư nông thôn, hình thành chủ yếu theo

hai dạng, tuyến và điểm, tập trung chủ yếu tại các khu vực trung tâm xã và các khu dân cư, hạ tầng kỹ thuật và xã hội đang được đầu tư, cơ bản đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt sản xuất kinh doanh cho người dân. Khu dân cư hình thành theo dạng tuyến, tập trung phổ biến dọc theo các trục giao thông chính QL40B, ĐT614, ĐT615, ĐH, ĐX của huyện. Cơ sở hạ tầng nhìn chung còn thiếu, quy mô vừa và nhỏ.

Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/HU của Huyện ủy về tăng cường chỉ đạo công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng giai đoạn 2016-2020, huyện tập trung chỉ đạo, xử lý, tháo gỡ những tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường – giải phóng mặt bằng – hỗ trợ - tái định cư để triển khai thực hiện các dự án trọng điểm. Công trình trọng điểm từng bước đầu tư, kết nối giao thông, tạo động lực phát triển khu vực trung tâm huyện, các xã vùng Đông, vùng Tây của huyện. Hằng năm, thu ngân sách trên địa bàn đều đạt và vượt Nghị quyết Huyện ủy và Nghị quyết HĐND huyện. Triển khai các giải pháp hỗ trợ phát triển kinh doanh, bước đầu thu hút các dự án lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch vào địa bàn huyện.

Huy động tối đa các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới. Hạ tầng thương mại được quy hoạch, từng bước đầu tư, phát triển các loại hình phù hợp với Quy hoạch, Kế hoạch phát triển thương mại của tỉnh đến năm 2025 và quy hoạch xây dựng vùng huyện đến năm 2030. Dịch vụ du lịch, chủ yếu phát triển loại hình du lịch văn hóa - lịch sử - sinh thái. Các điểm du lịch Nhà lưu niệm Cụ Huỳnh Thúc Kháng, Làng cổ Lộc Yên, Thác ồ ồ, Vườn sinh thái,... hằng năm thu hút khách tham quan.

Thực hiện đạt kết quả các chương trình, nghị quyết, đề án, dự án về nông nghiệp, nhất là Nghị quyết 35/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, Nghị quyết 03-NQ/HU của Huyện ủy, Đề án 548 của UBND huyện, Kế hoạch chuyển đổi cây trồng trên đất lúa 1 vụ; xây dựng các mô hình kinh tế vườn, kinh tế trang trại, sản xuất nông nghiệp hàng hóa; kế hoạch trồng rừng gỗ lớn; dự án hỗ trợ phát triển cây Tiêu; dự án hỗ trợ phát triển cây ăn quả chủ lực; kế hoạch đổi mới phát triển Hợp tác xã (HTX); Chương trình OCOP, dự án quản lý bảo vệ phát triển rừng.

Thực hiện các Chương trình, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, HĐND huyện về phát triển giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường trọng điểm chất lượng, chất lượng giáo dục có chuyển biến. Toàn huyện có 40/45 trường đạt chuẩn Quốc gia. Học sinh tốt nghiệp THPT và xét tốt nghiệp THCS đạt tỷ lệ cao. Trùng tu tôn tạo phát huy giá trị di tích, danh thắng gắn với phát triển du lịch được chú trọng. Thực hiện Chương trình giảm nghèo, đào tạo nghề giảm nhanh hộ nghèo, hộ cận nghèo, xuất khẩu lao động hằng năm đạt chỉ tiêu. Thực hiện tốt chính sách với người có công, hỗ trợ kịp thời chương trình xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người có công cách mạng và người nghèo. Công tác phòng chống kiểm soát cai nghiện ma túy, phòng chống tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ hằng năm đạt kết quả.

Hệ thống giao thông đường bộ của huyện tổng chiều dài 350 km, bao gồm 03 tuyến đường tỉnh (ĐT), 01 tuyến Quốc lộ; 15 tuyến đường huyện (ĐH) dài 149,65 km. Toàn huyện có 13 tuyến đường nội thị dài 9,61 km, các tuyến đường này là các nhánh nối với đường QL40B, ĐT616 và ĐT614 tập trung tại khu trung tâm hành

chính huyện. Các tuyến đường xã (ĐX), các trục đường liên xã huyện quản lý đã bê tông hóa 139,30/174,35 km đường xã, đạt tỷ lệ 80%.

Toàn huyện có 45 trường: 15 trường mẫu giáo; 13 trường tiểu học; 13 trường THCS; 02 trường tiểu học và THCS ; 02 Trường THPT. Ngành y tế huyện có Trung tâm Y tế huyện với quy mô 80 giường và 15 Trạm y tế xã, thị trấn và Bệnh viện đa khoa Phước Hạnh quy mô 100 giường. Toàn huyện có 01 Trung tâm Văn hoá – Thể thao và Truyền thanh – Truyền hình huyện, 15/15 xã, thị trấn có Nhà văn hóa và 100% thôn, khối phố ở các xã, thị trấn có nhà văn hóa thôn được trang bị cơ bản, đủ diện tích. Tại thị trấn Tiên Kỳ có 01 sân vận động cấp huyện và các thiết chế thể thao cấp huyện sân bóng chuyên, sân cầu lông được xây dựng, đáp ứng nhu cầu tập luyện và thi đấu thể thao của người dân.

Cấp nước sinh hoạt, trên địa bàn huyện có 01 nhà máy cấp nước sạch tại thị trấn Tiên Kỳ. Công suất hiện trạng 5.000m³/ngày đêm, hiện nay đang đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước đến các xã lân cận.

Cấp nước thủy lợi, toàn huyện có 207 công trình thủy lợi xây dựng cơ bản, với 196 km kênh mương, đã bê tông hóa 120 km kênh mương, còn lại kênh đất với 09 hồ thủy lợi và 171 đập dâng, 08 trạm bơm là nguồn cung cấp nước quan trọng phục vụ nước tưới cho sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của người dân.

Hiện trạng hệ thống cấp điện, được cấp điện từ các nguồn: Trạm 110kV Tam Kỳ, công suất 2x25 MVA và Trạm T42 Tiên Phước, công suất 2x5,6MVA. Theo quy hoạch phát triển điện lực tỉnh giai đoạn đến năm 2030, ngành điện đầu tư xây mới Trạm 110kV Tiên Phước, công suất 2x40 MVA cấp điện cho huyện và các khu vực lân cận. Với các nguồn như trên, nhu cầu cấp điện cho huyện giai đoạn 2021-2030 đảm bảo.

Quản lý chất thải rắn: 15/15 xã, thị trấn đã thành lập điểm tập kết rác thải, đơn vị môi trường đến thu gom vận chuyển đến khu xử lý rác Tam Xuân 2, huyện Núi Thành. Nghĩa trang nhân dân, cơ bản đã được quy hoạch về đất đai, từng bước đầu tư hạ tầng trên địa bàn các xã, quy hoạch xa các khu vực dân cư, xa nguồn nước, đảm bảo quy định về môi trường.

3. Kết quả xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2022

3.1. Kết quả xây dựng xã nông thôn mới

Huyện ủy, HĐND huyện đã ban hành các Nghị quyết, Chương trình lãnh đạo thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình hành động, kế hoạch tuyên truyền, vận động các đoàn viên, hội viên tham gia xây dựng nông thôn mới. Hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” huyện đã phát động Phong trào thi đua “Tiên Phước chung sức xây dựng nông thôn mới”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đến các cấp, các ngành và toàn thể Nhân dân. Tổ chức tổng kết, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào và cuộc vận động; kịp thời động viên, khích lệ tinh thần và nhân rộng điển hình trong xây dựng nông thôn mới. 100% cơ sở hội đã đăng ký với cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện ít nhất một hoạt động thiết thực góp phần

xây dựng NTM, đô thị văn minh; qua đó vận động nhân dân tích cực chung sức xây dựng NTM bằng các việc làm cụ thể như đóng góp ngày công lao động, hiến đất, hiến công trình, vật kiến trúc,... để xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và dân sinh. Hội Phụ nữ các cấp đã gắn mô hình “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch” với xây dựng các thôn NTM kiểu mẫu đạt kết quả tốt. Hội Nông dân phối hợp với các xã phát động xây dựng và nhân rộng mô hình cụm dân cư kiểu mẫu ở 14 xã.

Trong hơn 10 năm qua, cả hệ thống chính trị từ huyện đến xã đã vào cuộc quyết liệt, nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn và đạt được những kết quả quan trọng trong Phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới. Đến nay, chương trình xây dựng nông thôn mới đã đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện đề ra. Diện mạo nông thôn thay đổi toàn diện, căn bản, kết cấu hạ tầng, nhất là ở các xã đã đạt chuẩn đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất, đời sống của người dân.

Đến tháng 12/2022, Huyện có 11/14 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (tăng 08 xã so với năm 2015), không còn xã dưới 16 tiêu chí. Tổng số tiêu chí nông thôn mới đạt bình quân 17,3 tiêu chí/xã (tăng 16 tiêu chí so với năm 2011). Số thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu là 12 thôn (tăng 12 thôn so với năm 2015). Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 6,7 triệu đồng/người/năm (năm 2010) lên 42,6 triệu đồng/người/năm (năm 2021). 03 xã còn lại, trong đó 02 xã Tiên Lập, Tiên Ngọc phấn đấu đạt chuẩn năm 2022 và xã Tiên Lãnh phấn đấu đạt chuẩn năm 2023. Huyện được UBND tỉnh tặng Bằng khen dẫn đầu khu vực miền núi thấp trong Phong trào thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 – 2020 tại Quyết định số 1308/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh.

Cấp ủy, chính quyền cấp huyện, cấp xã nỗ lực huy động nhiều nguồn vốn và lồng ghép các chương trình, dự án tập trung đầu tư thực hiện nhóm tiêu chí hạ tầng kinh tế - xã hội, đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thành, đưa vào sử dụng các công trình trọng điểm, tạo đột phá cho quá trình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ở các xã. Nguồn vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 đạt 823.577 triệu đồng (37,6%), trong đó nguồn vốn lồng ghép các chương trình, dự án 359.415 triệu đồng; nguồn khác (vốn tín dụng, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư) 1.367.675 triệu đồng (tỷ lệ 62,4%). Kết quả Chương trình nông thôn mới trong những năm qua đã đi vào chiều sâu, thúc đẩy phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

3.2. Tình hình thực hiện Tiêu chí huyện nông thôn mới

Thực hiện Thông báo số 338-TB/TU ngày 05/6/2018 của Tỉnh ủy và Thông báo số 72/TB-UBND ngày 09/3/2018 của UBND tỉnh về đồng ý chủ trương cho huyện Tiên Phước xây dựng huyện nông thôn mới; UBND huyện xây dựng Kế hoạch xây dựng huyện Tiên Phước đạt chuẩn huyện nông thôn mới đến năm 2022 trình UBND tỉnh, các Sở, ngành của tỉnh thẩm định. Ngày 14/4/2020, Sở Kế hoạch - Đầu tư ban hành Báo cáo số 189/BC-KHĐT về thẩm định nguồn vốn đầu tư trực tiếp từ ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh thực hiện đạt 9 tiêu chí cấp huyện của huyện Tiên Phước là 158.671 triệu đồng. Huyện ủy có Tờ trình số 34-TTr/HU ngày 30/3/2021 trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xin chủ trương cho huyện Tiên Phước xây

dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2022. UBND huyện có Báo cáo số 40/BC-UBND ngày 24/02/2021 về Kế hoạch xây dựng huyện Tiên Phước đạt chuẩn huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2022.

Thực hiện Thông báo số 186-TB/TU ngày 16/6/2021 và Ban cán sự Đảng UBND tỉnh ban hành Công văn số 130-CV/BCSD ngày 18/6/2021 về việc triển khai thực hiện kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Huyện ủy Tiên Phước, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/7/2021 phân công nhiệm vụ các ngành chuyên môn của huyện thực hiện Thông báo số 186-TB/TU của Tỉnh ủy. Đồng thời, xây dựng Đề án xây dựng huyện Tiên Phước - huyện trung du miền núi khu vực duyên hải miền Trung đạt chuẩn huyện nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2025. Tuy nhiên, theo Thông báo số 448-TB/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy Quảng Nam về kết luận của Thường trực tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy Tiên Phước, Thường trực Tỉnh ủy đề nghị huyện chủ động rà soát, điều chỉnh, phê duyệt **Đề án xây dựng huyện Tiên Phước đạt chuẩn huyện Nông thôn mới giai đoạn 2023-2025**.

Đến nay, huyện đạt 04/09 tiêu chí huyện nông thôn mới theo Bộ tiêu chí Quốc gia huyện nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (Tiêu chí Quy hoạch, Tiêu chí Điện, Tiêu chí An ninh trật tự, Tiêu chí chỉ đạo xây dựng nông thôn mới). Tuy nhiên, đánh giá theo Bộ Tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, huyện cơ bản cận đạt 3/9 tiêu chí (Tiêu chí quy hoạch; Tiêu chí điện; Tiêu chí an ninh trật tự, hành chính công). Trong 6 Tiêu chí còn lại, mức độ đạt bình quân trên 60% (Tiêu chí Giao thông; Tiêu chí Thủy lợi; Tiêu chí y tế - văn hóa - giáo dục; Tiêu chí Kinh tế; Tiêu chí Môi trường; Tiêu chí chất lượng môi trường sống).

Đến nay có 1/4 chỉ tiêu điều kiện cần để đạt chuẩn huyện nông thôn mới theo Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đã đạt, 3 chỉ tiêu chưa đạt, cụ thể:

- Có 100% số xã trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới: Chưa đạt.
- Có ít nhất 10% số xã trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: Chưa đạt.
- Có 100% số thị trấn trên địa bàn đạt chuẩn đô thị văn minh: Đạt
- Tỷ lệ hài lòng của người dân trên địa bàn đối với kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện đạt từ 90% trở lên: Chưa đạt.

(Tổng hợp kết quả và mức độ thực hiện Tiêu chí huyện NTM đến năm 2022 theo phụ lục 01 đính kèm).

PHẦN III

XÂY DỰNG HUYỆN TIÊN PHƯỚC ĐẠT CHUẨN HUYỆN NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2023-2025

1. Quan điểm, mục tiêu đến năm 2025

1.1. Quan điểm

Xây dựng NTM là quá trình thường xuyên, liên tục, lâu dài, có điểm bắt đầu nhưng không có điểm kết thúc, theo nguyên tắc nông thôn mới là nền tảng, tái cơ cấu nông nghiệp là căn bản, nhân dân là chủ thể. Xây dựng huyện đạt chuẩn NTM trước

tiên đảm bảo duy trì nâng chất các chỉ tiêu, tiêu chí NTM cấp xã và hoàn thành tiêu chí cấp huyện theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025; đảm bảo kết nối nông thôn với đô thị, phát triển hài hòa kinh tế, văn hóa, xã hội, cảnh quan, môi trường, chú trọng chất lượng môi trường sống; đẩy mạnh phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại, du lịch sinh thái trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, nội dung nổi trội điển hình tạo tiền đề xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2026-2020. Xây dựng huyện NTM nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, phù hợp với Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch xây dựng vùng huyện giai đoạn đến năm 2030; Quy hoạch chung thị trấn Tiên Kỳ và vùng phụ cận giai đoạn đến năm 2030; gắn chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới với các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi giai đoạn 2021-2025 và các chương trình, đề án trọng điểm trên địa bàn huyện.

Xây dựng huyện NTM giai đoạn 2023-2025 là nhiệm vụ chính trị trung tâm xuyên suốt của cả hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân trên địa bàn huyện; trong đó vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng dân cư được phát huy mạnh mẽ; các tác nhân và các thành phần kinh tế được tạo mọi điều kiện thuận lợi về môi trường đầu tư để tham gia đóng góp vào quá trình xây dựng NTM; có sự linh hoạt, vận dụng sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, phát hiện cách làm hay, ý tưởng sáng tạo để đúc kết, làm cơ sở nhân rộng, tạo sự lan tỏa trong chỉ đạo thực hiện Chương trình. Phát huy sức mạnh toàn dân, tinh thần đoàn kết, vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng NTM theo phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng.

1.2. Mục tiêu chung

Xây dựng huyện đạt chuẩn huyện NTM có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phù hợp đồng bộ, cơ cấu kinh tế và hình thức sản xuất hợp lý, tiên tiến, hiện đại, áp dụng mạnh mẽ tiến bộ kỹ thuật, khoa học công nghệ vào sản xuất; gắn sản xuất nông nghiệp với công nghiệp chế biến, thương mại, dịch vụ, du lịch; phát huy tiềm năng, thế mạnh kinh tế vườn, kinh tế trang trại, du lịch nông thôn; xây dựng huyện trở thành huyện trọng điểm phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại, du lịch sinh thái mang đặc trưng vùng Trung du xứ Quảng. Phát triển nông thôn gắn với đô thị. Cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng chuyển đổi tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp. Chú trọng phát triển kinh tế nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng NTM theo hướng nông nghiệp hàng hóa, an toàn, hữu cơ, gia tăng giá trị, khả năng tiêu thụ nông sản, tăng thu nhập cho nông dân, thích ứng với biến đổi khí hậu, phát triển bền vững, chú trọng bảo vệ môi trường, cảnh quang nông thôn.

Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của con người xứ Tiên; xây dựng con người xứ Tiên phát triển toàn diện, có tri thức, có đạo đức, nhân cách, lý tưởng, cần cù, sáng tạo, thân thiện, chân tình, mến khách; đảm bảo cho người dân có đời sống vật chất và tinh thần ngày càng nâng cao, được tiếp cận chất lượng dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe tốt; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; quốc phòng, an ninh trật tự giữ vững. Thực hiện theo lộ trình tất cả các mục

tiêu duy trì nâng chất xã NTM, xây dựng xã NTM nâng cao, xây dựng thôn NTM kiểu mẫu để đạt mục tiêu xây dựng huyện đạt huyện đạt chuẩn NTM vào năm 2025; đồng thời thực hiện dần các tiêu chí huyện NTM nâng cao, huyện NTM kiểu mẫu giai đoạn 2026-2030.

Tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành 9 tiêu chí huyện NTM theo Bộ tiêu chí 2021-2025, đồng thời triển khai lập hồ sơ minh chứng đề nghị cấp tỉnh thẩm tra, cấp trung ương thẩm định, đánh giá xét công nhận huyện đạt chuẩn NTM năm 2025, không dồn quá nhiều việc dẫn đến khó khăn áp lực trong năm 2025.

1.3. Chỉ tiêu đến năm 2025

- Năm 2023 có 100% số xã (14/14 xã) trên địa bàn huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo Bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025;

- Năm 2023, có 02 xã Tiên Phong, Tiên Cảnh đạt chuẩn xã NTM nâng cao;

- Thực hiện đạt chuẩn 9/9 tiêu chí của Bộ tiêu chí huyện NTM theo Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 8/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ và đề nghị công nhận huyện đạt chuẩn NTM vào năm 2025.

- Có ít nhất 50/77 thôn đạt chuẩn Thôn NTM kiểu mẫu;

- Thị trấn Tiên Kỳ nâng chất đạt chuẩn Văn minh Đô thị và hướng đến đô thị loại IV;

- Tỷ lệ hài lòng của người dân trên địa bàn đối với kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện đạt từ 90% trở lên;

- Năm 2025 thu nhập bình quân đầu người đạt 55 triệu/người/năm;

(Hệ thống chi tiết các chỉ tiêu của 9 tiêu chí (Quy hoạch, Giao thông, Thủy lợi, Điện, Y tế - Văn hóa - Giáo dục, Kinh tế, Môi trường, Chất lượng môi trường sống, An ninh trật tự, hành chính công) theo phụ lục số 01 đính kèm).

2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện đạt chuẩn Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2023-2025

2.1. Quy hoạch, xây dựng và hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội

Triển khai Quy hoạch xây dựng vùng huyện giai đoạn đến năm 2030 được HĐND huyện và UBND tỉnh phê duyệt. Trong đó có Quy hoạch xây dựng khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng hạ tầng khu sơ chế, chế biến, khu trung chuyển nguyên liệu, sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn huyện. Đầu tư hoàn thiện các hạng mục phụ trợ công trình trường Mầm non Tiên Kỳ đạt chuẩn công trình hạ tầng xã hội thiết yếu được đầu tư xây dựng theo quy hoạch xây dựng vùng huyện. Thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội, đầu tư ngân sách nhà nước, lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án thực hiện đạt nhóm tiêu chí về cơ sở hạ tầng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đối với 2 xã Tiên Cảnh, Tiên Phong và huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo lộ trình kế hoạch. Thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - An ninh trên địa bàn huyện. Xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị Tiên Kỳ hướng đến đô thị loại IV.

2.2. Hạ tầng giao thông

Hoàn thiện hệ thống giao thông trên địa bàn huyện, kết nối tới các xã và được bảo trì hằng năm. Đến năm 2023, xây dựng các tuyến đường huyện đạt chuẩn theo quy hoạch đạt trên 70%, trên 50% tuyến đường huyện trồng cây xanh dọc tuyến đường. Đến năm 2025, 100% các tuyến đường huyện được xây dựng và bảo trì hằng năm đạt chuẩn và 100% các tuyến đường ĐH được trồng cây xanh đạt tiêu chí nông thôn mới theo quy hoạch. Xây dựng cơ sở hạ tầng Bến xe khách trung tâm huyện theo quy hoạch đạt tiêu chuẩn loại IV.

Đầu tư hoàn thiện các tuyến đường ĐH 15.TP, tuyến ĐH 6.TP đi Thủy điện Sông Tranh 3, tuyến ĐH 6.TP; tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án kiên cố hóa hệ thống đường huyện ĐH và GTNT giai đoạn 2021-2025 để xây dựng các tuyến ĐH còn lại trong kế hoạch. Đầu tư nâng cấp 11 cầu trên các tuyến ĐH đã xuống cấp, đảm bảo lưu thông trên tuyến (cầu Suối Khởi, cầu Vườn nha, cầu Nhà làng trên tuyến ĐH4.TP, cầu Vực Miếu, cầu Vực Sịa, cầu Bản trên tuyến ĐH6.TP, cầu Bản trên tuyến ĐH7.TP, cầu Suối Dí, cầu ông Diệm trên tuyến ĐH9.TP, cầu đập Chuối, cầu Ba Tập trên tuyến ĐH15.TP). Hoàn thành xây dựng, đưa vào sử dụng các tuyến ĐH1 Tiên Mỹ-Tiên Phong (9 km); tuyến liên xã Tiên Phong-Tiên Thọ (3 km), tuyến Tiên Kỳ-Tiên Lộc 2,3 km, tuyến ĐH13 Tiên Châu-Tiên Hà (10 km).

2.3. Hạ tầng thủy lợi và phòng chống thiên tai

Xây dựng hệ thống thủy lợi liên xã đồng bộ với hệ thống thủy lợi các xã theo quy hoạch. Lồng ghép nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng hệ thống kênh mương, hồ, đập, chủ động nước tưới cho cây trồng, nhất là kinh tế vườn. Phối hợp với Tỉnh triển khai xây dựng 03 công trình Hồ chứa nước suối Thỏ xã Tiên Phong, Hồ khế xã Tiên Lãnh và Mò ó xã Tiên Lập. Trong đó, phấn đấu xây dựng hoàn thành 01/03 công trình để đạt tiêu chí thủy lợi.

Xây dựng và thực hiện tốt các kế hoạch, dự án ngắn hạn và trung hạn, đảm bảo yêu cầu về chủ động phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ trên địa bàn huyện. Kiện toàn Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện (PCTT&TKCN), xã, thị trấn, cơ quan, trường học theo Nghị định số 66/2014/NĐ-CP. Tăng cường năng lực tham mưu của bộ phận giúp việc, các tổ, đội tình nguyện viên cứu hộ cấp xã, thôn, xóm và trên từng địa bàn dân cư. Phân công nhiệm vụ và địa bàn cụ thể cho các thành viên trong Ban Chỉ huy để thực hiện công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn kịp thời theo phương án, kế hoạch đề ra. Tiếp tục củng cố, xây dựng và phát triển các Đội xung kích PCTT&TKCN cấp thôn, cấp xã và huy động lực lượng vũ trang và Đoàn thanh niên tham gia giúp dân phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai có hiệu quả.

2.4. Hạ tầng điện, công nghiệp, thương mại

Xây dựng hệ thống điện liên xã đồng bộ với hệ thống điện các xã theo quy hoạch, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của cả hệ thống. Hệ thống điện liên xã trên địa bàn huyện tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp theo quy hoạch, đáp ứng nhu cầu phục vụ sinh hoạt và sản xuất của người dân và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Phối hợp với ngành điện tập trung đầu tư, nâng cấp hệ

thông điện, di dời trụ điện nằm trên đường giao thông nông thôn, vận động nhân dân tu sửa đường dây sau công tơ để đảm bảo đạt chuẩn theo quy định.

Thực hiện tốt Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh về chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; huy động nguồn vốn nhà nước, vốn doanh nghiệp đầu tư, khai thác hạ tầng phân mở rộng 55 ha cụm công nghiệp Tài Đa, xã Tiên Phong, cụm công nghiệp Rừng Cắm, xã Tiên Hiệp, cụm công nghiệp 7B, xã Tiên Cảnh hoàn thiện, đồng bộ, đảm bảo các tiêu chí theo quy định.

Xây dựng mới chợ Tiên Phước đạt tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm và đạt chuẩn chợ hạng 2; nâng cấp chợ Tiên Thọ đáp ứng nhu cầu phát triển Tiên Thọ trở thành điểm thương mại dịch vụ vùng Đông phù hợp quy hoạch vùng huyện giai đoạn đến năm 2030; các chợ còn lại nâng cấp đạt tiêu chí chợ nông thôn mới; thu hút các doanh nghiệp đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại Tiên Phước, phát triển hệ thống các siêu thị, cửa hàng, điểm dừng nghỉ tại trung tâm thị trấn Tiên Kỳ và trung tâm cụm xã; ưu tiên đầu tư tăng các điểm thu mua, kết nối, cung ứng nông sản, cơ sở hạ tầng chế biến phục vụ sản xuất nông nghiệp, vùng sản xuất hàng hóa tập trung.

2.5. Hoàn thiện hạ tầng các Tiêu chí Y tế - Văn hóa - Giáo dục

Đầu tư hoàn thiện các hạng mục Trung tâm Y tế huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới theo quy định. Đến năm 2024, xây dựng, hoàn thiện các công trình Sân vận động, Nhà thể thao đa năng đưa vào sử dụng; hằng năm tổ chức hoạt động văn hoá - thể thao kết nối với các xã. Xây dựng trường Trung học phổ thông Huỳnh Thúc Kháng và trường Trung học phổ thông Phan Châu Trinh đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Kết nối với các cơ sở đào tạo nghề nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.

Sử dụng nguồn vốn Đề án phát triển giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, THCS giai đoạn 2022-2025, vốn chương trình nông thôn mới, vốn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung, vốn sự nghiệp giáo dục hằng năm ưu tiên đầu tư, xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện các trường học để đạt chuẩn tiêu chí cơ sở vật chất trường học xã NTM, xã NTM nâng cao theo bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025: Trường mẫu giáo Tiên Phong, trường tiểu học Kim Đồng, trường tiểu học Minh viên, trường THCS Nguyễn Du, trường THCS Lê Quý Đôn, trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, trường tiểu học Tiên Mỹ, trường tiểu học Tiên Cắm, trường tiểu học Tiên Thọ, trường Tiểu học Tiên Lập, trường tiểu học Tiên Hà, trường THCS Lý Tự Trọng, trường mẫu giáo Tiên Sơn, trường tiểu học Tiên Châu, trường tiểu học Tiên Lãnh.

2.6. Phát triển nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, xây dựng vùng sản xuất tập trung, chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản

Đẩy mạnh thu hút các dự án đầu tư vào các cụm công nghiệp Tài Đa (Tiên Phong), rừng Cắm (Tiên Hiệp) và điểm công nghiệp Tiên Cắm. Giai đoạn 2023 - 2025, phấn đấu thu hút ít nhất 05 dự án thuộc các ngành may mặc, giày da, chế biến gỗ... tổng vốn đầu tư ước khoảng 100 tỷ đồng. Giải quyết việc làm cho khoảng 1.000 - 2.000 lao động, hằng năm nộp ngân sách nhà nước khoảng 20 - 30 tỷ đồng.

Hình thành vùng nguyên liệu phù hợp với quy hoạch và đặc điểm thổ nhưỡng đất đai, khí hậu, địa hình vùng đồi núi với các sản phẩm chủ lực: vùng Thanh trà, vùng Lòn bon, vùng Măng cụt, vùng Sầu riêng, vùng Cam, vùng Chuối, vùng Cau, vùng trồng rừng gỗ lớn, vùng cây dược liệu, vùng dó bầu, vùng chăn nuôi bò, vùng chăn nuôi heo, vùng chăn nuôi gà,... Đến năm 2025, cơ bản hoàn thành đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, đường giao thông, thủy lợi, trạm bơm, hệ thống điện,... vùng sản xuất Tiên Châu – Tiên Hà, vận động, hỗ trợ doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ gia đình liên kết tổ chức sản xuất, xây dựng mô hình trồng cây ăn quả, kinh tế vườn, kinh tế trang trại, trồng rừng gỗ lớn, trồng cây dược liệu theo quy hoạch đạt diện tích khoảng 150-200 ha.

Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn: Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh quy định cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Chương trình số 22-CTr/HU ngày 30/11/2021 của Huyện ủy về thực hiện Kết luận số 91-KL/TU ngày 14/10/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ năm, khóa XXII về phát triển bền vững nông nghiệp nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình số 36-CTr/TU ngày 20/12/2022 của Huyện ủy Tiên Phước về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 12/4/2021 của Huyện ủy về đẩy mạnh phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại, du lịch sinh thái gắn với xây dựng bản sắc văn hóa thuần Việt giai đoạn 2021-2025; Đề án số 06/ĐA-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về xây dựng sản phẩm du lịch Làng văn hóa du lịch Lộc Yên -Thạnh Bình huyện Tiên Phước giai đoạn đến năm 2030; Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của HĐND huyện về việc thông qua Quy hoạch xây dựng vùng huyện Tiên Phước giai đoạn đến năm 2030. Chỉ đạo 14 xã thực hiện hiệu quả Đề án phát triển kinh tế nông thôn nâng cao thu nhập người dân giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 được UBND huyện phê duyệt.

Tiếp tục thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ chính trị; Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh Quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 – 2025; ưu tiên hỗ trợ phát triển các mô hình HTX chuyên ngành gắn với phát triển chuỗi giá trị các sản phẩm chủ lực của địa phương; hình thành các HTX, Tổ hợp tác hoạt động đa chức năng ở địa bàn nông thôn và mô hình HTX kiểu mới điển hình tham gia cung ứng đầu vào phục vụ sản xuất và tổ chức tiêu thụ hoặc đầu mối tiêu thụ sản phẩm cho nông dân. Xây dựng, hoàn thiện các chuỗi liên kết các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm đặc sản, trồng rừng gỗ lớn, mở rộng diện tích vùng trồng măng cụt lên 1.000 ha, hoàn thiện chuỗi giá trị gà thảo mộc Tiên Phước.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 28/5/2018 của UBND huyện về Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” huyện Tiên Phước giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tập trung chỉ đạo phát triển sản phẩm mới, đặc biệt chú trọng nâng cấp sản phẩm đặc sản đặc trưng chủ lực có giá trị kinh tế đã có, theo 02 nhóm sản phẩm chính, một là nhóm sản phẩm xuất khẩu, 02 là nhóm

sản phẩm tiêu thụ trong nước. Đẩy mạnh công tác quảng bá giới thiệu sản phẩm chủ lực, đặc trưng, tiềm năng thế mạnh của huyện trên các phương tiện thông tin đại chúng, phát triển thương mại điện tử để quảng bá giới thiệu sản phẩm và bán hàng trực tuyến. Lập hồ sơ đề nghị công nhận sản phẩm OCOP Làng văn hóa du lịch làng cổ Lộc Yên theo Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Phân đấu đến năm 2025, giá trị sản phẩm liên kết theo chuỗi giá trị chiếm tỷ lệ trên 10% so với tổng giá trị sản phẩm chủ lực của huyện.

2.7. Nâng cao chất lượng môi trường sống

Xây dựng hệ thống thu gom, xử lý rác thải rắn trên địa bàn huyện đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường, giảm tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp $\leq 50\%$ tổng lượng phát sinh, thu hút đầu tư hệ thống thu gom, xử lý rác thải hữu cơ ủ phân compost (Nhà máy ủ phân hữu cơ tại thôn 1, xã Tiên Thọ). Thực hiện đạt chỉ tiêu có trên 40% hộ gia đình phân loại chất thải rắn tại nguồn. Xây dựng 01 mô hình tái chế phụ phẩm nông nghiệp quy mô cấp xã (Sản phẩm OCOP bộ đĩa mo Cau xứ Tiên của HTX nông nghiệp kỹ nghệ Quảng Nam), 01 mô hình tận dụng phụ phẩm trong trồng trọt, chăn nuôi, chất thải hữu cơ để ủ phân hữu cơ. Xây dựng 01 công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung áp dụng biện pháp phù hợp. Các CCN trên địa bàn huyện thực hiện đúng các quy định bảo vệ môi trường, bố trí dải cây xanh cách ly quanh các CCN với chiều rộng 10 m, tỷ lệ đất trồng cây xanh trong cụm công nghiệp đạt tối thiểu là 10% diện tích toàn khu. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn đạt trên $2m^2/\text{người}$. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định đạt trên 50%. Tỷ lệ điểm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện có hạ tầng về bảo vệ môi trường theo quy định đạt 100%. Ưu tiên sử dụng nguồn vốn sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp môi trường hằng năm, vốn hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện các chỉ tiêu, mô hình nhằm đạt các tiêu chí số 7 về môi trường và tiêu chí số 8 về chất lượng môi trường sống.

Nâng cao chất lượng môi trường sống nông thôn. Nâng tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung đạt 100% theo quy định. 100% các công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững. Xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch kiểm kê, kiểm soát, bảo vệ chất lượng nước hằng năm; thực hiện Kế hoạch phục hồi cảnh quan, cải tạo hệ sinh thái ao hồ, nguồn nước mặt trên địa bàn huyện và các biện pháp, quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm. Triển khai nhân rộng các mô hình phân loại, thu gom, tái sử dụng rác thải nhựa. Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải của khu giết mổ tập trung Tiên Kỳ, đảm bảo chất thải, nước thải được xử lý đúng quy định, đạt chỉ tiêu 3.2. Tiêu chí thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh.”

2.8. Xây dựng hệ thống chính trị, đảm bảo an ninh trật tự, đẩy mạnh cải cách hành chính

Thực hiện tốt nghị quyết Huyện ủy về tăng cường lãnh đạo chỉ đạo và huy động hệ thống chính trị các cấp, thực hiện quyết liệt, đồng bộ, kiên trì các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy trên địa bàn. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; không để xảy ra khiếu kiện đông người kéo dài, vượt cấp trái pháp luật; không có tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội trên địa

bản huyện. Các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật được kiểm chế. Lực lượng vũ trang huyện (Công an, Bộ đội địa phương, Dân quân tự vệ) hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương. Xây dựng Kế hoạch, cả hệ thống chính trị vào cuộc thực hiện.

Thực hiện tốt Chương trình số 21-CTr/HU ngày 30/11/2021 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; tăng cường chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, nhất là các cơ quan hành chính cấp huyện, cấp xã, đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ hành chính công, khả năng tiếp cận pháp luật của người dân, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số nhằm xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch, hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các dịch vụ hành chính công, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính minh bạch, công khai, hiệu quả ở cấp xã, cấp huyện.

3. Giải pháp về nguồn lực thực hiện Đề án giai đoạn 2023-2025

2.5.1. Tổng nguồn vốn ngân sách nhà nước dự kiến thực hiện Tiêu chí huyện NTM giai đoạn 2023-2025: 742.101 triệu đồng (*Bảy trăm bốn mươi hai tỷ một trăm lẻ một triệu đồng y*).

- Nguồn vốn Ngân sách TW, tỉnh: 119.514,5 triệu đồng - tỷ lệ 16%

(Trong đó đề nghị đầu tư mới GD 2023-2025 là 91.502,5 triệu đồng; bố trí cho công trình đã đầu tư GD 2020-2022 là 28.012 triệu đồng)

- Nguồn vốn Ngân sách huyện: 89.488,5 triệu đồng - tỷ lệ 12%

- Nguồn lồng ghép: 533.098 triệu đồng - tỷ lệ 72%

(Chi tiết theo phụ lục 02, 03, 04 đính kèm)

2.5.2. Giải pháp huy động nguồn lực giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định số 2138/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, kế hoạch huy động nguồn lực thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 cụ thể như sau:

a. Nguồn vốn đầu tư trực tiếp từ Chương trình NTM giai đoạn 2023-2025

- **Ngân sách Trung ương:** 32.921,137 triệu đồng.

Đối với huyện NTM: Ngân sách Trung ương hỗ trợ 42.921,137 triệu đồng. Trong đó đã hỗ trợ, giải ngân trong năm 2022 là 10 tỷ đồng. Đã tiếp tục phân bổ đầu năm 2023 10 tỷ đồng.

- **Ngân sách tỉnh (còn lại sử dụng giai đoạn 2023-2025):** 68.107 triệu đồng.

Theo Công văn số 2352/UBND-KTN ngày 28/4/2020 của UBND tỉnh về việc thông qua Kế hoạch xây dựng huyện Tiên Phước đạt chuẩn huyện nông thôn mới vào năm 2022 và Báo cáo số 189/BC-SKHĐT ngày 14/4/2020 của Sở KH-ĐT về việc

thẩm định Kế hoạch xây dựng huyện NTM của huyện là 158,671 tỷ đồng. Đến 2022, tỉnh đã hỗ trợ 90,564 tỷ đồng, còn lại 68,107 tỷ đồng. Đã tiếp tục phân bổ đầu năm 2023 số tiền 20 tỷ đồng. Đề nghị HĐND tỉnh, UBND tỉnh tiếp tục hỗ trợ số tiền 48,107 tỷ đồng để huyện triển khai thực hiện các hạng mục công trình, dự án theo Kế hoạch được thẩm định nhằm xây dựng đạt chuẩn huyện Nông thôn mới vào giai đoạn 2023-2025.

- Cơ chế đặc thù: Dự kiến 30.000 triệu đồng

Căn cứ Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách các cấp thuộc ngân sách địa phương năm 2022, năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước thì nguồn thu tiền sử dụng đất của Dự án bất động sản khu phố mới Phước An sẽ được cân đối cho huyện (dự kiến 30 tỷ đồng).

- **Ngân sách huyện: 89.488,5 triệu đồng**, bình quân ngân sách cấp huyện bố trí đối ứng khoảng 29.830 triệu đồng/năm.

+ Đối ứng để thực hiện các chương trình giai đoạn 2023-2025: 28.941 triệu đồng.

+ Đối ứng cho các chương trình huyện NTM đã đầu tư giai đoạn 2020-2022: 53.072,5 triệu đồng.

b. Giải trình huy động nguồn lực đối ứng của huyện

- Nguồn sự nghiệp kinh tế huyện mỗi năm 20 tỷ, tổng 3 năm 60 tỷ, sử dụng đối ứng cho đầu tư các công trình cấp huyện 25 tỷ.

- Nguồn ngân sách tập trung huyện mỗi năm 20 tỷ, tổng 3 năm 60 tỷ, sử dụng đối ứng cho đầu tư các công trình cấp huyện 25 tỷ.

- Nguồn khai thác quỹ đất huyện mỗi năm 30 tỷ, tổng 3 năm 90 tỷ, sử dụng đối ứng cho đầu tư các công trình cấp huyện 39,5 tỷ.

c. Nguồn vốn lồng ghép chương trình, dự án: 533.098 triệu đồng, từ các Chương trình, dự án trong giai đoạn 2023-2025, cụ thể:

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững (lồng ghép thực hiện các tiêu chí hạ tầng xã NTM, huyện NTM và tổ chức sản xuất ở miền núi, xã bãi ngang ven biển).

- Đề án Kiên cố hóa hệ thống đường huyện và giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 (lồng ghép thực hiện tiêu chí giao thông).

- Đề án phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 – 2025 (lồng ghép thực hiện tiêu chí thông tin truyền thông, hành chính công, chuyển đổi số).

- Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 về cơ chế khuyến khích đầu tư, hỗ trợ khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 – 2030 (lồng ghép thực hiện tiêu chí môi trường).

- Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 về quy định chính sách hỗ trợ thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến tiết kiệm nước giai đoạn 2021 – 2025 (lồng ghép thực hiện tiêu chí thủy lợi).
- Kinh phí đầu tư theo Nghị quyết 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của HĐND tỉnh (lồng ghép thực hiện tổ chức sản xuất, nâng cao thu nhập).
- Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 về hỗ trợ xây dựng hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021 – 2025 (lồng ghép thực hiện tiêu chí thông tin và truyền thông).
- Chính sách Phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh (Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh) (lồng ghép thực hiện tiêu chí 13 về tổ chức sản xuất).
- Chính sách Phát triển kinh tế vườn - kinh tế trang trại theo Nghị quyết số 35 của HĐND tỉnh (lồng ghép để thực hiện tiêu chí vườn ở hộ gia đình của thôn NTM kiểu mẫu; tiêu chí thu nhập, hộ nghèo).
- Nghị quyết về sửa đổi bổ sung cơ chế sắp xếp dân cư (Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh).
- Lồng ghép cơ chế hỗ trợ đào tạo theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ.
- Cơ chế khuyến khích, hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 (Nghị quyết số 30/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh) (lồng ghép thực hiện chỉ tiêu nước sạch).
- Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025 (Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh) (lồng ghép thực hiện tiêu chí kinh tế của huyện NTM).
- Nghị quyết số 38/2022/NQ-HĐND ngày 09/11/2022 của HĐND tỉnh quy định cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025.
- Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh quy định cơ chế chính sách hỗ trợ, sắp xếp ổn định dân cư các huyện miền núi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.
- Nghị quyết số 32/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam về quy định mức hỗ trợ xây dựng chòi/phòng trú bão, lũ, lụt trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025.
- Đề án của UBND huyện về phát triển giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, THCS giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

PHẦN IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối Nông thôn mới

Tham mưu BCD huyện và UBND huyện xây dựng ban hành các chương trình, dự án, kế hoạch hằng năm và 5 năm để lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tổ chức thực hiện Đề án đạt mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Định kỳ 6 tháng, 1 năm tham mưu tổ chức sơ kết đánh giá thực hiện CTMTQG XD NTM giai đoạn 2023-2025, triển khai Kế hoạch năm tiếp theo và báo cáo UBND tỉnh và BCD tỉnh theo quy định.

Tham mưu tổ chức ký cam kết thực hiện đạt chuẩn các chỉ tiêu, tiêu chí huyện NTM giữa Thường trực Huyện ủy; BCD, UBND huyện và các ngành được phân công phụ trách tiêu chí huyện NTM theo Quyết định số 2238/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của UBND huyện, thời gian thực hiện trong tháng 4/2023.

Xây dựng Kế hoạch và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, xã, thị trấn triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu huyện NTM: Chỉ tiêu 3.1 hệ thống thủy lợi liên xã đồng bộ với hệ thống thủy lợi các xã theo quy hoạch; Chỉ tiêu 3.2 đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ; Chỉ tiêu 6.3 hình thành vùng nguyên liệu tập trung đối với các sản phẩm chủ lực hoặc có mô hình liên kết theo chuỗi giá trị đảm bảo an toàn thực phẩm, kết nối từ sản xuất đến tiêu thụ đối với sản phẩm chủ lực của huyện; Chỉ tiêu 8.1 tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung đạt 100%; Chỉ tiêu 8.2 tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý khai thác hoạt động bền vững đạt trên 35%; Chỉ tiêu 8.5 tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm do huyện quản lý tuân thủ quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 01-KH/HU ngày 06/8/2020 của Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 18/12/2015 của HĐND huyện về quy hoạch phát triển thủy lợi huyện Tiên Phước giai đoạn 2021-2020, định hướng đến 2030; Kế hoạch của UBND huyện về phòng chống thiên tai theo cấp độ rủi ro giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ chương trình mỗi xã một sản phẩm; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 17/02/2019 của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/2/2021 của UBND tỉnh về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp, HTX đầu tư vào nông nghiệp nông thôn.

Tham mưu Huyện ủy, UBND huyện thực hiện Chương trình số 22-CTr/HU ngày 30/11/2021 của Huyện ủy về thực hiện Kết luận số 91-KL/TU ngày 14/10/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ năm, khóa XII về phát triển bền vững nông nghiệp nông

thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình số 36-CTr/TU ngày 20/12/2022 của Huyện ủy Tiên Phước về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; thực hiện Thông báo số 469-TB/HU ngày 16/11/2022 của Thường trực Huyện ủy về kết luận Hội nghị chuyên đề công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; thực hiện Quy hoạch xây dựng vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung liên xã Tiên Châu - Tiên Hà giai đoạn 2021-2030; thu hút các doanh nghiệp (hoặc HTX) có năng lực, đầu tư dự án lĩnh vực nông nghiệp vào vùng sản xuất; thực hiện Kế hoạch phát triển đường hoa, đường cây xanh bóng mát giai đoạn 2022-2025; phối hợp với tỉnh trong công tác bồi thường, GPMB, triển khai đầu tư xây dựng các công trình, dự án thủy lợi trọng điểm hồ chứa Mò Ó (Tiên Lập), hồ chứa suối Thỏ (Tiên Phong), hồ chứa Hồ Khế (Tiên Lãnh). Thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số ngành nông nghiệp giai đoạn 2022-2025.

2. Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp huyện

Tham mưu BCD huyện và UBND huyện xây dựng Kế hoạch, dự án triển khai thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

Chủ trì thực hiện Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh quy định cơ chế hỗ trợ phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; xây dựng Kế hoạch phát triển vùng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm trái cây Mãng cụt theo chuỗi giá trị tại các xã Tiên Mỹ, Tiên Châu, Tiên Sơn, Tiên Cẩm, Tiên Hà, Tiên Kỳ với diện tích khoảng 250 ha; tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND tỉnh ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động khoa học công nghệ; Kết luận số 92-KL/HU ngày 28/5/2018 của Huyện ủy về chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa một vụ kém hiệu quả.

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục thực hiện Nghị quyết 03-NQ/HU ngày 12/4/2021 của Huyện ủy về đẩy mạnh phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại, du lịch sinh thái gắn với xây dựng bản sắc văn hóa thuần Việt giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/2/2021 của UBND tỉnh về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp, HTX đầu tư vào nông nghiệp nông thôn; Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 20/8/2019 của UBND huyện về phát triển kinh tế vườn – kinh tế trang trại – du lịch sinh thái mang đặc trưng vùng trung du xứ Quảng giai đoạn 2017-2025; Thực hiện quy hoạch xây dựng vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung liên xã Tiên Châu -Tiên Hà giai đoạn 2021-2030.

3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện

Xây dựng Kế hoạch, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, các xã, thị trấn triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu huyện NTM: Chỉ tiêu 1.1 có quy hoạch xây dựng vùng huyện được phê duyệt còn thời hạn hoặc được rà soát, điều chỉnh theo quy định; Chỉ tiêu 1.2 có công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu hoặc hạ tầng xã hội thiết yếu được đầu tư xây dựng theo quy hoạch xây dựng vùng huyện đã được phê duyệt; Chỉ tiêu 2.1 hệ thống giao thông trên địa bàn huyện đảm bảo kết nối tới các xã; Chỉ tiêu 2.2 tỷ lệ km đường huyện đạt chuẩn theo quy hoạch

đạt 100%; Chỉ tiêu 2.3 tỷ lệ km đường huyện được trồng cây xanh dọc tuyến đường trên 50%; Tiêu chí số 4 hệ thống điện liên xã đồng bộ với hệ thống điện các xã theo quy hoạch đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của cả hệ thống; Chỉ tiêu 6.1 có khu công nghiệp hoặc cụm công nghiệp được đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật hoặc cụm ngành nghề nông thôn; Chỉ tiêu 6.2 có chợ trung tâm huyện đạt tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm; Chỉ tiêu 7.5. Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường, trong đó tỷ lệ đất trồng cây xanh trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp tối thiểu là 10% diện tích toàn khu; Chỉ tiêu 7.6. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 38/2009/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND tỉnh về Đề án kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) và giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh về chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 20/10/2021 của Huyện ủy về phát triển thương mại dịch vụ giai đoạn 2021-2025; quản lý đầu tư xây dựng Chợ Tiên Phước đạt tiêu chuẩn chợ an toàn thực phẩm; Nghị quyết số 34/NQ-HĐ ngày 20/12/2021 của HĐND huyện về quy hoạch xây dựng vùng huyện giai đoạn đến năm 2030; Kế hoạch di dời trụ điện nằm trên đường GTNT giai đoạn 2022-2025; phối hợp với công ty Điện lực Quảng Nam và Điện lực Tiên Phước triển khai các dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống điện trên địa bàn huyện. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn các xã rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng nông thôn mới và quản lý thực hiện theo quy hoạch được phê duyệt.

4. Phòng Tài nguyên – Môi trường huyện

Xây dựng Kế hoạch, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, các xã, thị trấn triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu huyện NTM: Chỉ tiêu 7.1 có hệ thống thu gom xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp chiếm tỷ lệ 50% tổng lượng phát sinh; Chỉ tiêu 7.2 tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn trên 40%; Chỉ tiêu 7.3 có ít nhất 01 mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp quy mô cấp xã; Chỉ tiêu 7.4 có ít nhất 01 công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung áp dụng biện pháp phù hợp; Chỉ tiêu 7.7 tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định đạt trên 50%; Chỉ tiêu 7.8. Tỷ lệ điểm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện có hạ tầng về bảo vệ môi trường theo quy định. Chỉ tiêu 8.3 có đề án kiểm kê, kiểm soát bảo vệ chất lượng nước; phục hồi cảnh quan, cải tạo hệ sinh thái ao hồ và các nguồn nước mặt trên địa bàn huyện; Chỉ tiêu 8.4 cảnh quan không gian trên địa bàn toàn huyện đảm bảo sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Tham mưu HĐND huyện và UBND huyện xây dựng các Nghị quyết, Kế hoạch, biện pháp tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện gắn với thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề án xây dựng huyện NTM kiểu mẫu. Tham mưu lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hằng năm và 5 năm và quản lý tổ chức thực hiện theo

quy định pháp luật. Thẩm định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện. Tổ chức thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định pháp luật.

Tham mưu Huyện ủy, BCĐ huyện, UBND huyện chủ trì, phối hợp hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm Kết luận số 09/KL-TTr ngày 22/6/2022 của Thanh tra tỉnh về việc giao đất ở khi thu hồi đất nông nghiệp trên địa bàn huyện; Công văn số 4013/UBND-NCKS ngày 22/6/2022 của UBND tỉnh về xử lý Kết luận Thanh tra số 09/KL-TTr ngày 22/6/2022 của Thanh tra tỉnh về việc giao đất ở khi thu hồi đất nông nghiệp trên địa bàn huyện.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/HU ngày 08/12/2017 của Ban TVHU về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 16/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Triển khai thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 27/12/2016 của Tỉnh ủy về quản lý bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 của HĐND tỉnh về cơ chế khuyến khích đầu tư hỗ trợ khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung giai đoạn 2020-2030.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Tham mưu BCĐ huyện, HĐND huyện, UBND huyện triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 gắn với thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch xây dựng huyện đạt chuẩn NTM giai đoạn 2023-2025; tham mưu HĐND huyện và UBND huyện huy động, cân đối, bố trí nguồn lực để khởi công xây dựng, hoàn thành, đưa vào sử dụng các công trình huyện NTM và công trình trọng điểm cấp huyện tạo động lực thúc đẩy kết nối và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

Xây dựng Kế hoạch và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, các xã, thị trấn triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội miền núi, định hướng một số dự án quan trọng tại vùng Tây tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 12/4/2021 của Huyện ủy về tập trung thu hút đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ hiệu quả thúc đẩy phát triển KT-XH nhanh bền vững giai đoạn 2021-2035; Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh quy định cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hướng dẫn trình tự, thủ tục đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh; Quyết định 3369/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh quy định hướng dẫn trình tự, thủ tục đầu tư trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện đạt kết quả công tác xúc tiến thu hút doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn huyện theo Kế hoạch hằng năm của UBND tỉnh và của UBND huyện.

Tham mưu HĐND huyện và UBND huyện quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư công, giải ngân vốn đầu tư XDCB theo quy định của pháp luật. Tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch đầu tư công hàng năm đạt kế hoạch, không để xảy ra tình trạng chuyển nguồn, thu hồi vốn, chậm tiến độ, phát sinh khối lượng, làm tăng tổng mức đầu tư, phát sinh nợ đọng XDCB, nhằm nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đầu tư XDCB trên địa bàn huyện. Tham mưu BCĐ huyện và UBND huyện xây dựng Kế hoạch xử lý dứt điểm nợ XDCB giai đoạn 2016-2022.

Phối hợp với các cơ quan, địa phương đơn đốc thực hiện nhanh và hiệu quả công tác bồi thường GPMB tạo thuận lợi cho việc đầu tư xây dựng công trình cũng như thu hút các dự án đầu tư. Chủ trì, phối hợp với các ngành tham mưu cân đối, phân bổ nguồn vốn xã nông thôn mới và huyện nông thôn mới, đề xuất lồng ghép các nguồn vốn và thực hiện tỷ lệ đối ứng kinh phí theo quy định. Hướng dẫn công tác quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các nguồn vốn đầu tư, vốn sự nghiệp thuộc chương trình NTM và các chương trình, dự án theo quy định. Giám sát việc huy động các nguồn lực, nhất là huy động sức dân và việc quản lý, sử dụng các nguồn vốn hỗ trợ thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, kiên quyết không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng huyện nông thôn mới.

6. Phòng Văn hóa - Thông tin huyện

Xây dựng Kế hoạch và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, các xã, thị trấn triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu huyện NTM nâng cao: Chỉ tiêu 5.3 các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc được kế thừa và phát huy hiệu quả; các di sản văn hóa trên địa bàn huyện được kiểm kê, ghi danh, truyền dạy, xếp hạng, tu bổ, tôn tạo, bảo vệ và phát huy giá trị hiệu quả; Chỉ tiêu 6.6 hình ảnh điểm du lịch của huyện được quảng bá thông qua ứng dụng internet, mạng xã hội.

Tham mưu BCĐ huyện và UBND huyện triển khai thực hiện Chương trình số 17-CTr/HU ngày 20/10/2021 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy về phát triển sự nghiệp văn hóa thể thao giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; chú trọng đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đảm bảo hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ huyện đến xã, thôn đạt chuẩn theo quy định, phục vụ tốt các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí của nhân dân. Chủ trì phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng, ban ngành, đoàn thể huyện chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ thị trấn Tiên Kỳ duy trì, nâng chất đạt chuẩn văn minh đô thị, hướng đến đô thị loại IV. Phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN huyện triển khai cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh và phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về phát triển Du lịch huyện giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Triển khai thực hiện đạt kết quả Đề án Làng văn hóa du lịch Làng cổ Lộc Yên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 1938/KH-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh về triển khai chương trình phối hợp xây dựng đời sống văn hóa, phát triển du lịch nông thôn, giữ gìn phát huy các giá trị văn hóa trong thực hiện CTMTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025; lập hồ sơ đề nghị

tinh công nhận Sản phẩm OCOP quốc gia – Làng văn hóa du lịch Làng cổ Lộc Yên trong năm 2023.

Tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện Kế hoạch số 6124/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND tỉnh thực hiện chương trình chuyển đổi số tỉnh Quảng Nam giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 17/9/2021 của UBND huyện về thực hiện Chương trình số 11-CTr/HU ngày 06/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số ngày 12/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

7. Trung tâm Y tế huyện: Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ tiêu 5.1 của tiêu chí huyện NTM (5.1 Trung tâm Y tế huyện đạt chuẩn).

8. Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh – Truyền hình huyện: Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ tiêu 5.2 của Tiêu chí huyện NTM (5.2 Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh – Truyền hình huyện đạt chuẩn có nhiều hoạt động văn hóa thể thao kết nối với các xã).

9. Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng và Trường THPT Phan Châu Trinh: Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ tiêu 5.3 của Tiêu chí huyện NTM (có 100% số trường THPT trên địa bàn huyện đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trong đó có ít nhất 1 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2).

10. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: Tham mưu xây dựng kế hoạch của UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã xây dựng xã NTM nâng cao triển khai thực hiện đạt các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực ngành được phân công phụ trách.

11. Văn phòng HĐND và UBND huyện: Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ tiêu 9.2 của Tiêu chí huyện NTM (9.2 có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên).

12. Bảo hiểm Xã hội huyện: Chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt Chỉ thị 38-CT/TW của BCH Trung ương Đảng về thực hiện chính sách BHYT trong tình hình mới; Chương trình số 14-CTr/HU của Huyện ủy về thực hiện chính sách BHYT, BHXH trên địa bàn huyện; phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ người dân tham gia BHYT trên địa bàn huyện đạt 95-100%.

13. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện: Xây dựng Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, các xã, thị trấn triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình số 13-CTr/HU ngày 20/7/2021 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết 06-NQ/HU của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; phối hợp với Ban thường trực UBMTQVN huyện và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện Phong trào Quảng Nam chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau giai đoạn 2021-2025; tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở, xóa nhà tạm, góp phần thực hiện đạt tiêu chí nhà ở dân cư.

14. Ban Quản lý Dự án - Quỹ đất - Đô thị huyện: Quản lý thực hiện các dự án được giao làm chủ đầu tư theo đúng quy định pháp luật xây dựng, đầu tư công,

đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả đầu tư. Tập trung đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm thực nhóm tiêu chí hạ tầng huyện nông thôn mới và các công trình trọng điểm trên địa bàn huyện, công trình huyện nông thôn mới, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tập trung tháo gỡ tồn tại, vướng mắc về mặt bằng, hồ sơ thủ tục đầu tư để đẩy nhanh tiến các công trình chuyển tiếp, hoàn thành đúng thời gian. Xây dựng hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng các công trình: Nhà thể thao đa năng huyện, Khu xử lý rác xã Tiên Hà, cầu Vực Sịa, cầu Vực Miếu, Đường ĐH6, Đường ĐH10, Đường ĐH13, Đường ĐH15, Khu tưởng niệm cuộc đấu tranh cây Cốc, Khu tưởng niệm Hầm Heo Gò Vàng, Đường tránh lũ nổi Quốc lộ 40B; Đường Tiên Phong - Tiên Thọ; đập Xai Mưa, cầu ông Diệm, hồ chứa ruộng Đàn,...

Tham mưu UBND huyện trình Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND huyện ban hành Nghị quyết chuyên đề về khai thác và phát triển quỹ đất xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023-2025; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ tạo lập, phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất theo đúng quy định pháp luật; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các dự án khai thác quỹ đất được UBND huyện giao: Khu dân cư Phú Vinh Tiên Hà; Khu dân cư Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi Tiên Lãnh; Khu dân cư 7A Tiên Cảnh; Khu dân cư Trường mầm non Tiên Phong; Khu dân cư đồng Đình Tiên Phong; Khu dân cư đồng Quan Tiên Mỹ; Khu dân cư Gò Lý Tiên An; Khu dân cư đồng ông Tuấn Tiên Phong; Khu dân cư thôn 3 Tiên Thọ; Khu dân cư đồng Chùa Tiên Mỹ; Khu dân cư đám Sính Tiên Mỹ; Khu dân cư gần trường THPT Huỳnh Thúc Kháng Tiên Mỹ; Khu dân cư 7B Tiên Cảnh; Khu dân cư đồng Quan Tiên Hiệp.

Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án liên kết vùng miền trung bàn giao cho BQL dự án giao thông tỉnh (chủ đầu tư) thi công công trình; dự án hồ chứa nước Suối Thỏ - Tiên Phong, hồ chứa nước Hồ Khế - Tiên Lãnh, hồ chứa nước Mò Ó - Tiên Lập để bàn giao cho Ban Quản lý dự án nông nghiệp tỉnh (chủ đầu tư) thi công công trình.

15. Công an huyện

Xây dựng Kế hoạch và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, các xã, thị trấn triển khai thực hiện hiệu đạt Chỉ tiêu 9.4 Đảm bảo an ninh trật tự.

Thực hiện tốt Kế hoạch số 47-KH/HU ngày 28/10/2021 của Huyện ủy về thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới. Công an huyện, Công an các xã, thị trấn tham mưu UBND các cấp chỉ đạo triển khai hiệu quả chương trình nâng cao chất lượng hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh trật tự trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025; phấn đấu hằng năm có trên 70% số thôn trên địa bàn huyện đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.

16. Phòng Tư pháp huyện

Xây dựng Kế hoạch và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, các xã, thị trấn triển khai thực hiện Chỉ tiêu 9.6 của Tiêu chí số 9 của Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới (huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định).

Thực hiện tốt Chương trình, Kế hoạch quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới; phổ biến kịp thời, thường xuyên các văn bản pháp luật mới, quy định liên quan mật thiết đến đời sống người dân, nâng cao nhận thức pháp luật của người dân; thông tin về trợ giúp pháp lý, tăng cường khả năng thụ hưởng trợ giúp pháp lý cho người dân.

17. Phòng Nội vụ huyện

Xây dựng Kế hoạch và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, các xã, thị trấn triển khai thực hiện Chỉ tiêu 9.1-9.3 của Tiêu chí số 9 của Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới.

18. Điện lực huyện

Phối hợp với phòng Kinh tế - Hạ tầng triển khai thực hiện Tiêu chí số 4 hệ thống điện liên xã đồng bộ với hệ thống điện các xã theo quy hoạch đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của cả hệ thống; Kế hoạch di dời trụ điện nằm trên đường giao thông nông thôn giai đoạn 2022-2025; triển khai các dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống điện trên địa bàn huyện.

19. Đảng ủy, UBND các xã

Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình NTM trên địa bàn phù hợp với Kế hoạch, lộ trình giai đoạn 2023-2025 của huyện đã đề ra trong Đề án. Lồng ghép các chương trình, dự án và huy động các nguồn vốn hợp pháp để đối ứng và hỗ trợ các thôn phấn đấu đạt chuẩn thôn NTM kiểu mẫu theo thời gian, lộ trình đề ra.

Tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, Đề án/kế hoạch xây dựng xã NTM, Đề án phát triển phát triển kinh tế nông thôn nhằm nâng cao thu nhập cho người dân giai đoạn 2023-2025, phù hợp với thực tế và thời gian đã đăng ký đạt chuẩn trình UBND huyện phê duyệt; xây dựng Kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đạt chuẩn các tiêu chí NTM từng năm cho phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và điều kiện nguồn lực.

Vận động, khuyến khích người dân tham gia, đóng góp xây dựng nông thôn mới theo hình thức tự nguyện, không huy động quá sức dân. Thực hiện tốt chủ trương của tỉnh vận động các doanh nghiệp, đăng ký hỗ trợ địa phương thực hiện xây dựng nông thôn mới.

20. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy, UBKT Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy

Căn cứ chức năng nhiệm vụ quy định, chủ trì xây dựng Kế hoạch phối hợp với UBND huyện triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Tỉnh ủy, Huyện ủy về thực hiện CTMTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025. Trọng tâm là kết luận số 91-KL/TU ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy về phát triển bền vững nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội miền núi, định hướng một số dự án quan trọng tại vùng Tây tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 314-KH/TU ngày 18/5/2020 của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kết luận số 54-KL/TW,

ngày 07/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 24/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; Thông báo số 186-TB/TU ngày 16/06/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy Tiên Phước; Kết luận số 63-KL/HU, ngày 16/6/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chỉ thị số 26-CT/HU ngày 12/02/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường lãnh đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên và chuyên đề thực hiện Chương trình nông thôn mới theo Quy chế làm việc của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chỉ đạo huyện và chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Huyện ủy. Đảm bảo quản lý, sử dụng nguồn vốn chương trình Nông thôn mới đúng quy định, đúng mục đích, phát huy hiệu quả. Chỉ đạo giải quyết kịp thời các vướng mắc, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện. Các Tổ công tác của Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách xã tăng cường kiểm tra, giám sát chuyên đề thường xuyên đối với cấp ủy xã hằng tháng theo quy chế. Đảm bảo hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các Ban Đảng của Huyện ủy thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023-2025.

21. Đề nghị UBMTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quy định, chủ trì xây dựng Kế hoạch và chỉ đạo, hướng dẫn Mặt trận, Hội đoàn thể xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân chủ trì và phối hợp tham gia các phong trào, cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên địa bàn.

Tổ chức phát động triển khai rộng khắp phong trào thi đua “Quảng Nam chung sức xây dựng nông thôn mới”; Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”; thực hiện tốt công tác giám sát và phản biện xã hội trong xây dựng NTM. Thúc đẩy chương trình khởi nghiệp, thanh niên làm kinh tế thông qua triển khai hiệu quả Chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới. Triển khai hiệu quả Phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững; xây dựng các Chi hội Nông dân nghề nghiệp, Tổ hội Nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”. Xây dựng, nhân rộng mô hình cụm dân cư nông thôn mới kiểu mẫu. Tuyên truyền, vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng NTM theo phương châm: dân biết, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM.

Phối hợp với UBND huyện thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi giai đoạn 2021-2030; phong trào Quảng Nam chung tay vì người nghèo không để ai bị bỏ lại phía sau giai đoạn 2021-2025; Chương trình số 13-CTr/HU ngày 20/7/2021 của Huyện ủy thực

hiện Nghị quyết 06-NQ/HU của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở, xóa nhà tạm, hỗ trợ sắp xếp dân cư miền núi, góp phần thực hiện đạt tiêu chí nhà ở dân cư.

PHẦN V

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Theo Công văn số 2352/UBND-KTN ngày 28/4/2020 của UBND tỉnh về việc thông qua Kế hoạch xây dựng huyện Tiên Phước đạt chuẩn huyện nông thôn mới vào năm 2022 và Báo cáo số 189/BC-SKHĐT ngày 14/4/2020 của Sở Kế hoạch – Đầu tư về việc thẩm định Kế hoạch xây dựng huyện NTM của huyện là 158,671 tỷ đồng. Đến nay, UBND tỉnh đã phân bổ 110,564 tỷ đồng/158,671 tỷ đồng. Thực hiện Thông báo số 448-TB/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy về thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Thường vụ huyện ủy Tiên Phước và Công văn số 365-CV/BCS của Ban cán sự Đảng ngày 08/11/2022 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về tham mưu triển khai thực hiện Thông báo số 448-TB/TU ngày 4/11/2022 của Tỉnh ủy. Kính đề nghị UBND tỉnh, Ban chỉ đạo các CTMTQG tỉnh, Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Tài chính, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh quan tâm tiếp tục phân bổ, bổ sung số tiền 48 tỷ đồng trong Kế hoạch 2023 và năm 2024 để triển khai thực hiện các hạng mục công trình, dự án theo Kế hoạch đạt chuẩn huyện Nông thôn mới vào năm 2025.

2. Kính đề nghị UBND tỉnh, BCD tỉnh, Sở Kế hoạch - Đầu tư, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh ưu tiên quan tâm sử dụng nguồn tăng thu, vượt thu, tiết kiệm chi trong giai đoạn 2022-2025 để hỗ trợ cho huyện Tiên Phước xây dựng thêm 05 xã NTM nâng cao ngoài 02 xã Tiên Cảnh, Tiên Phong được UBND tỉnh phân bổ vốn tại Quyết định số 2138/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh (với kinh phí dự kiến 03 tỷ đồng/xã) để huyện có nguồn lực để thực hiện dần các tiêu chí huyện NTM nâng cao trong giai đoạn 2023-2025 (Tiên Sơn, Tiên Mỹ, Tiên Châu).

3. Là huyện miền núi, xuất phát điểm xây dựng nông thôn mới thấp, nguồn thu của huyện hạn chế, giai đoạn 2016-2020 huyện tập trung xây dựng xã NTM kết quả có 08 xã đã được UBND tỉnh Quyết định công nhận đạt chuẩn NTM, dự kiến đến cuối năm 2023 14/14 đạt chuẩn nông thôn mới (tỷ lệ 100%) đến nay nợ XDCB chương trình NTM giai đoạn 2016-2020 của địa phương còn khá lớn 38 tỷ đồng. UBND huyện đã xây dựng Phương án xử lý nợ xây dựng cơ bản chương trình NTM giai đoạn 2016-2022. Kính đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí từ nguồn tăng thu, vượt thu, tiết kiệm chi hằng năm hỗ trợ một phần cho huyện trả nợ XDCB giai đoạn 2016-2020.

4. Kính đề nghị các Sở, Ban ngành của tỉnh phụ trách Tiêu chí huyện Nông thôn mới

- Tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh quan tâm hỗ trợ nguồn vốn cho huyện thực hiện các cơ chế, chính sách về đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội; phát triển sản xuất, kinh tế vườn, kinh tế trang trại, du lịch, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, du lịch; chính sách đào tạo nghề du lịch, dịch vụ cho lao động nông thôn.

- Tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh quan tâm phân bổ nguồn lực theo cơ chế, chính sách, định mức quy định chung của Chương trình NTM và cơ chế, nội dung hỗ trợ đặc thù để huyện hoàn thành các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu được giao trong Đề án theo Thông báo số 186-TB/TU ngày 16/6/2021 và Thông báo số 448-TB/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy.

- Quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ huyện trong quá trình triển khai thực hiện Tiêu chí, chỉ tiêu huyện NTM thuộc Sở, ngành phụ trách.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Thường trực UBND tỉnh (B/c);
- TTUBMTTQVN tỉnh (B/c);
- TTBCĐ CTMTQ tỉnh (B/c);
- Sở, Ban ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Sở NN và PTN, VPĐP NTM tỉnh;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- TTUBND -TTUBMTTQVN huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Các Ban HĐND huyện;
- Lưu VTVP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**